**Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp di dời công trình**

|  |
| --- |
|  |
| Thẩm quyền giải quyết | UBND cấp huyện |
| Lĩnh vực | Xây dựng |
| Cách thức thực hiện | Chủ đầu tư gửi hồ sơ trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc qua đường bưu điện, nộp trực tuyến (trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4). |
| Trình tự thực hiện | **Bước 1.**Các tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi xây dựng công trình hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính, nộp trực tuyến (đối với TTHC đã xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4). **Bước 2.** Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ:   * Trường hợp hồ sơ không thuộc phạm vi giải quyết thì hướng dẫn để cá nhân, tổ chức đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; * Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả trao cho người nộp, vào sổ theo dõi hồ sơ và phần mềm điện tử (nếu có); * Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện bằng phiếu hướng dẫn hoặc gọi điện cho tổ chức (nếu gửi bằng đường bưu điện) bổ sung hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.   **Bước 3.** - Kể từ ngày nhận được hồ sơ, UBND cấp huyện phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Khi thẩm định hồ sơ, UBND cấp huyện phải xác định tài liệu còn thiếu, tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế để thông báo một lần bằng văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Trường hợp hồ sơ bổ sung chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo thì cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo thì cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép. - Căn cứ quy mô, tính chất, loại công trình và địa điểm xây dựng công trình có trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm đối chiếu các điều kiện theo quy định để gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực liên quan đến công trình xây dựng theo quy định của pháp luật. - Các cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn 5 ngày, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; UBND cấp huyện căn cứ các quy định hiện hành để quyết định việc cấp giấy phép xây dựng. **Bước 4:** Trả kết quả: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả và đóng phí, lệ phí (nếu có) tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp cá nhân, tổ chức đã đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính thì việc trả kết quả, thu phí, lệ phí (nếu có) và cước phí được thực hiện qua dịch vụ bưu chính. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h00 đến 11h00, chiều từ 13h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định). |
| Thành phần hồ sơ | *- Đơn đề nghị cấp giấy phép di dời công trình theo mẫu tại Phụ lục số 1 Thông tư số 15/2016/TT-BXD.* *- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính* một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về quyền sở hữu công trình theo quy định của pháp luật. - *Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính* bản vẽ tổng mặt bằng, nơi công trình sẽ được di dời tới tỷ lệ 1/50 - 1/500. - *Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính* bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 - 1/200, mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 tại địa điểm công trình sẽ di dời tới. - *Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính* báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện. - *Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính* phương án di dời gồm + Phần thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được di dời đến; giải pháp di dời, phương án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực; giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ di dời; tổ chức, cá nhân thực hiện di dời công trình; + Phần bản vẽ biện pháp thi công di dời công trình. - Trường hợp thiết kế xây dựng của công trình đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định, các bản vẽ thiết kế quy định tại mục 3, mục 4 Điểm này là bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp các bản vẽ thiết kế xây dựng đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định. Ngoài các tài liệu quy định đối với mỗi loại công trình nêu trên, hồ sơ đề nghị cấp hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng còn phải bổ sung thêm các tài liệu khác đối với các trường hợp sau: + Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế. + Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản bản cam kết của chủ đầu tư bảo đảm an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm. + Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu tại Phụ lục số 3 Thông tư số 15/2016/TT-BXD, kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế. + Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng. **Số lượng hồ sơ:***02 (bộ)* |
| Thời hạn giải quyết | Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Lệ phí |  |
| Kết quả thực hiện | Giấy phép xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế trình xin cấp giấy phép xây dựng có đóng dấu của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng tại nơi tiếp nhận hồ sơ. |
| Cơ quan thực hiện | Phòng Kinh tế - Hạ tầng |
| Đối tượng thực hiện | Chủ đầu tư |
| Yêu cầu hoặc điều kiện | Không |
| Căn cứ pháp lý | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; *- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng.* *- Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;* *- Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh về hướng dẫn cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.* |

\* Mẫu đơn, mẫu tờ khai:  
Các tập tin, biểu mẫu khác:  
- [phu-luc-01.docx](http://kbang.gialai.gov.vn/getattachment/SpecialPages/kkk/Botthcc/botthccaphuyen/Linh-vuc-xay-dung/Thu-tuc-cap-giay-phep-xay-dung-%C4%91oi-voi-truong-hop/phu-luc-01.docx.aspx)